

Tiết 1

Hoạt động trải nghiệm

TIẾT 31 : SHDC: CHÀO MỪNG NGÀY NHÀ GIÁO VIỆT NAM 20-11

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Mức độ, yêu cầu cần đạt

-HS tham gia biểu diễn văn nghệ để thể hiện lòng biết ơn, kính trọng thầy cô giáo nhân ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11

2. Năng lực

-**Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác ; Tự chủ, tự học.

-**Năng lực riêng:**Hiểu được ý nghĩa của ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11

3. Phẩm chất : Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV : Nhắc HS mặc đồng phục, trang phục biểu diễn

-HS : Mặc lịch sự, sạch sẽ, đầu tóc gọn gàng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. Khởi động: 5'

- GV cho HS ổn định tổ chức, nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, trang phục để thực hiện nghi lễ chào cờ.

- HS thực hiện

2. Hình thành kiến thức: 30'

- GV nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, thực hiện nghi lễ chào cờ.

- HS thực hiện chào cờ.

- HS lắng nghe.

- HS nghe GV nhận xét kết quả thi đua của tuần vừa qua và phát động phong trào của tuần tới.

- Nhà trường tổ chức buổi sinh hoạt Chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11:

- HS lắng nghe, tiếp thu, thực hiện.

+ *Nói về ý nghĩa ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11.*

+ *Tổ chức cho HS tham gia biểu diễn văn nghệ chào mừng ngày Nhà giáo 11 Việt Nam 20-11.*

chào mừng ngày Nhà giáo 11 Việt Nam 20-11.

- GV phổ biến đến HS:

+ *Các tiết mục văn nghệ được lựa chọn đến từ tất cả các khối lớp.*

+ *Kết hợp đa dạng các loại hình nghệ thuật mà HS có thể tham gia như: múa, hát, đọc thơ, kể chuyện, chơi đàn, thổi sáo,...*

+ *Tổ chức theo hình thức hội diễn văn nghệ theo các vòng sơ khảo ở cấp khối lớp, vòng chung khảo ở cấp trường.*

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY

Tiết 2

Toán

BÀI 20: LUYỆN TẬP (TR.77)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kỹ năng:**

- HS thực hiện được cách đặt tính, tính phép cộng có nhớ số có 2 chữ số với số có 2 chữ số

- Áp dụng cộng có nhớ với đơn vị đo

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực tính toán

- Phát triển kỹ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Máy tính, tivi chiếu nội dung bài

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. Khởi động:

-Lớp phó văn nghệ bắt nhịp lớp hát bài.

2. Luyện tập:

Bài 1: Gọi HS đọc YC bài.

+ Muốn tính đúng khi đặt tính lưu ý điều gì?

+ Trong phép cộng có nhớ lưu ý điều gì?

Bài 2: Gọi HS đọc YC bài.

- Yêu cầu HS làm bài

Bài 3: Gọi HS đọc YC bài.

- Yêu cầu HS làm bài

Bài 4: Gọi HS đọc YC bài.

- Bài cho biết gì, hỏi gì?

- Yêu cầu HS làm bài

Bài 5: Gọi HS đọc YC bài.

- Bài cho biết gì, hỏi gì?

- Yêu cầu HS làm bài

3. Vận dụng:

-Trong phép cộng có nhớ lưu ý gì?

- Nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

-Cả lớp hát và vận động theo nhịp bài hát

- HS làm bảng con

- HS làm việc nhóm 2 để tìm ra con tàu nào ghi phép tính đúng

-HS làm việc nhóm 4 tìm ra thùng hoặc bao thích hợp cho mỗi trực thăng.

-HS làm việc nhóm đôi để phân tích bài toán

HS trình bày bài vào vở

-HS làm việc cá nhân rồi trao đổi trước lớp

Tiết 3+4

Tiếng Việt

ĐỌC: CHỮ A VÀ NHỮNG NGƯỜI BẠN (2 TIẾT)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Đọc đúng các tiếng trong bài. Bước đầu nhận biết được một số yếu tố của một truyện kể như người kể chuyện (xung tôi). Biết đọc lời kể chuyện trong bài *Chữ A và những người bạn* với ngữ điệu phù hợp
- Hiểu nội dung bài: Nói về câu chuyện của chữ A và nhận thức về việc cần có bạn bè.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: nhận biết các nhân vật, diễn biến các sự vật trong chuyện.
- Có nhận thức về việc cần có bạn bè; rèn kĩ năng hợp tác làm việc nhóm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1.Khởi động:

- Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?
- GV hỏi:
 - + Nói tên các chữ cái có trong bức tranh?
 - + Hãy đoán xem các chữ cái đang làm gì?
- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.
- HS thảo luận theo cặp và chia sẻ.
- 2-3 HS chia sẻ.

2. Khám phá:

*** Hoạt động 1: Đọc văn bản.**

- GV đọc mẫu: rõ ràng, ngắt nghỉ hơi đúng, dừng hơi lâu hơn sau mỗi đoạn.
- HDHS chia đoạn: (2 đoạn)
 - + Đoạn 1: Từ đầu đến *với tôi trước tiên*.
 - + Đoạn 2: Còn lại.
- Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: *nổi tiếng, vui sướng, sung sướng, trân trọng...*
- Luyện đọc câu dài: *Một cuốn sách chỉ toàn chữ A/ không thể là cuốn sách mà mọi người muốn đọc./*
- Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm bốn.
- HS đọc nối tiếp đoạn.
- 2-3 HS luyện đọc.
- 2-3 HS đọc.

*** Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.**

- GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.87.
- GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr.44.
- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.
- Nhận xét, tuyên dương HS.
- HS thực hiện theo nhóm bốn.
- HS trả lời câu hỏi.

*** Hoạt động 3: Luyện đọc lại.**

- GV đọc diễn cảm toàn bài. Lưu ý giọng của nhân vật.
- Gọi HS đọc toàn bài.
- Nhận xét, khen ngợi.
- HS lắng nghe, đọc thầm.
- 2-3 HS đọc.

*** Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc.**

Bài 1: Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.87.

- HDHS nói tiếp lời của chữ A để cảm ơn các bạn: Cảm ơn các bạn, nhờ có các bạn, chúng ta đã (...)

- Gọi các nhóm lên thực hiện.

- Tuyên dương, nhận xét.

Bài 2: Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.87.

- HDHS tìm các từ ngữ chỉ cảm xúc.

- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.

- Nhận xét chung, tuyên dương HS.

3. Vận dụng: Hôm nay em học bài gì?

- Về nhà em hãy đọc lại bài tập đọc cho người thân nghe nhé.

- GV nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

Buổi chiều:

Tiết 1

Tiếng Việt*

LUYỆN VIẾT CHỮ ĐẸP BÀI 13

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Biết viết chữ viết hoa E cỡ nhỏ.

- Viết đúng khổ thơ :Em yêu ông mặt trời. Viết và biết cách trình bày được đoạn thơ có chữ E

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.

- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Chữ hoa E

- HS: Vở luyện viết chữ đẹp

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:

1. Khởi động: 5'

- HS hát tập thể bài hát “O, Ô, O”

- GV giới thiệu vào bài mới.

2. Khám phá kiến thức: 27'

***Hoạt động 1. Hướng dẫn viết chữ hoa**

- GV giới thiệu mẫu chữ viết hoa E và hướng dẫn HS quan sát chữ viết hoa E:

- GV cho HS quan sát video mẫu.

- Cho HS nhận xét độ cao, độ rộng, các nét và quy trình viết chữ hoa E.

- 2 HS đọc.

- HS hoạt động theo nhóm đôi, thực hiện nói lời cảm ơn.

- 4-5 nhóm lên bảng.

- 2 HS đọc.

- HS suy nghĩ và nối tiếp nêu các từ chỉ cảm xúc.

- HS chia sẻ.

- HS hát.

- HS nghe

- HS lắng nghe

- HS lắng nghe, theo dõi

- HS phân tích cấu tạo của

- Cho HS nhận xét các nét viết chữ viết hoa E
- HD HS tập viết chữ viết hoa Đ trên bảng con
- GV hướng dẫn HS nhận xét lẫn nhau.
- Cho HS viết chữ viết hoa E (chữ cỡ nhỏ) vào vở.

- Gọi HS nhắc lại tư thế ngồi viết.
- GV cùng HS nhận xét bài viết.
- GV quan sát, giúp đỡ 1 số HS gặp khó khăn.

***Hoạt động 2. Hướng dẫn viết câu ứng dụng và viết đoạn thơ.**

- GV cho HS đọc khổ thơ trong vở Luyện chữ đẹp.

- Giúp HS hiểu nghĩa của khổ thơ

- GV chiếu mẫu khổ thơ.

+ Trong khổ thơ có chữ nào viết hoa?

+ Vì sao phải viết hoa chữ đó?

+ Nêu cách nối chữ viết hoa với chữ viết thường.

+ Khoảng cách giữa các chữ ghi tiếng trong câu bằng bao nhiêu?.

+ Những chữ cái nào cao 2,5 li ? Những chữ cái nào cao 2 li?

+ Nêu cách đặt dấu thanh ở các chữ cái?

+ Dấu chấm cuối câu đặt ở đâu?

- GV cho HS đọc khổ thơ trong vở Luyện chữ đẹp(hướng dẫn tương tự như Câu ứng dụng)

- GV lưu ý cho HS cách trình bày đoạn thơ.

***HD3. Thực hành luyện viết**

- Cho HS viết vào vở.

- GV quan sát giúp đỡ HS viết bài.

3. Vận dụng: 3'

- GV tóm tắt nội dung bài.

- HS nêu cảm nhận sau tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

Tiết 2

Tự nhiên xã hội

BÀI 8: ĐƯỜNG VÀ PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG (T1)

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Kể được tên các loại đường giao thông

- Nêu được một số phương tiện giao thông và tiện ích của chúng.

chữ Đ viết hoa:

- HS luyện viết trên bảng con

- HS nhận xét lẫn nhau.

- HS viết vở.

- HS nhắc lại tư thế ngồi viết.

- HS đọc khổ thơ

- HS quan sát và nêu ý kiến.

- HS đọc

- HS lắng nghe.

- Học sinh viết vào vở.

- HS nghe, nêu cảm nhận.

-Phân biệt được một số loại biển báo giao thông (biển báo chỉ dẫn, biển báo cấm, biển báo nguy hiểm) qua hình ảnh.

-Nêu được quy định khi đi trên một số phương tiện giao thông (xe máy, xe buýt, đò, thuyền).

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

-Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

-Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

-Biết cách quan sát, trình bày ý kiến của mình về đường giao thông và phương tiện giao thông.

-Thu thập được thông tin về tiện ích của một số phương tiện giao thông.

-Giải thích được sự cần thiết phải tuân theo quy định của các biển báo giao thông.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :

- Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1.Khởi động

- Lớp phó văn nghệ bắt nhịp lớp hát bài.

- Em và gia đình đã từng sử dụng những phương tiện giao thông nào để đi lại?

- GV dẫn dắt vào bài mới

2.Khám phá:

Hoạt động 1: Các loại đường giao thông

- GV yêu cầu HS quan sát các hình 1, 2, 3, 4 trong SGK trang 42 và trả lời câu hỏi:

+ Kể tên các loại đường giao thông?

+ Giới thiệu tên các loại đường giao thông khác, mà em biết?

- GV mời đại diện một số cặp trình bày kết quả làm việc trước lớp.

- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời.

- GV hoàn thiện câu trả lời và bổ sung: *Đường thủy gồm có đường sông và đường biển.*

- GV giới thiệu thêm về *đường cao tốc trên cao và đường tàu điện ngầm ở một số nước.*

Hoạt động 2: Giới thiệu các loại đường giao thông ở địa phương

- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 4

+ Từng HS chia sẻ trong nhóm thông tin mà mình đã thu thập được về giao thông của địa phương.

+ Cả nhóm cùng hoàn thành sản phẩm vào giấy A2, khuyến khích các nhóm có tranh ảnh minh họa và sáng tạo trong cách trình bày sản phẩm.

- GV mời đại diện một số nhóm trình bày kết quả trước lớp.

- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời.

-Cả lớp hát và vận động theo

nhịp bài hát

- HS trả lời

- HS quan sát tranh, trả lời câu hỏi.

- HS trả lời

-Đại diện nhóm lên trình bày

- HS thảo luận, trao đổi.

- Đại diện nhóm lên trình bày.

- GV bổ sung và hoàn thiện sản phẩm của các nhóm, tuyên dương những nhóm trình bày sáng tạo.

- GV chia sẻ những thuận lợi, khó khăn về việc đi lại ở địa phương: thuận lợi (đường đẹp, rộng, nhiều làn), khó khăn (nhiều phương tiện tham gia giao thông, giờ tan tầm thường xảy ra hiện tượng ùn tắc,...)

- HS lắng nghe, tiếp thu.

3. Vận dụng:

- Hôm nay em học bài gì? Vận dụng những kiến thức đã học vào cuộc sống
- GV nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

Tiết 3

Độc sách

TRUYỆN KỂ: TÌM NGỌC

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- 1. Kiến thức:** Giúp HS mở rộng kiến thức về thông tin loài vật . Hiểu được tập tính sống ,thói quen và sự hữu ích của từng loài vật khác nhau
- 2. Kỹ năng:** Hình thành cho HS thói quen đọc sách
- 3. Thái độ:** Giáo dục HS lòng yêu mến những con vật nuôi trong nhà thông minh và tình nghĩa.

II. CHUẨN BỊ

- Địa điểm : Lớp học
- Giáo viên: Ti vi, dụng cụ sắm vai

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC :

1. TRƯỚC KHI ĐỌC: (7’)

***Hoạt động:** Khởi động

+ **Mục tiêu:** HS nhớ lại được chủ điểm và nắm nghĩa một số từ.

+**Cách tiến hành:** Đàm thoại

- Chủ điểm của tháng này là gì?
- Em hãy kể những con vật nuôi trong nhà?
- Gia đình em có nuôi những con vật gì ?
- Giới thiệu câu chuyện : Tìm ngọc
- Gợi ý HS phỏng đoán tên câu chuyện.
- Dựa vào hình ảnh trong tranh hs đoán tên truyện

-GV đọc câu chuyện một lần

Hướng dẫn HS tìm hiểu nghĩa một số từ khó hiểu trong truyện

TRONG KHI ĐỌC : (18’)

*** Hoạt động:** Đọc sách

- Nêu yêu cầu .
- Đưa ra câu hỏi
- Đến từng nhóm hỏi HS và trò chuyện với HS GV nhận xét.

3. SAU KHI ĐỌC: (5’)

- Tổ chức cho học sinh trình bày lại câu

*** Hình thức(HT):** Cá nhân/lớp/nhóm

- Bạn trong nhà
- Chó ,mèo ,chim ...
- HS kể ra

- Quan sát nghe gợi ý
- Nêu những hình ảnh có trong tranh bìa
- Phỏng đoán tên truyện

- Lắng nghe

- HS tra tự điển tìm nghĩa của từ : Long Vương

HT : nhóm

- Mỗi nhóm đọc 1 quyển truyện ,mỗi em đọc 1 trang nối tiếp nhau.
- Đọc thầm các câu hỏi:

- Đại diện nhóm trình bày lại

- Nhận xét

-HS đóng vai theo các nhân vật trong truyện.

chuyện

-Trò chơi : Đóng vai

+ Phổ biến trò chơi

+ Phát các vật dụng sắm vai

+ Tổ chức trò chuyện giữa các nhân vật

-Nhận xét –Tuyên dương

*** Củng cố- Dặn dò:**

Qua bài học hôm nay, em học điều gì?

- **Giáo dục HS:** Phải yêu quý các con vật nuôi trong nhà, phải chăm sóc ,yêu thương chúng

-Giới thiệu mã màu cho HS tìm đọc

-Cho HS ghi nhật kí đọc

-HS cả lớp trò chuyện với các nhân vật .
→ Nhận xét và nêu cảm nghĩ của mình

-HS nêu theo suy nghĩ của mình

- Nghe và tiếp thu

- Tìm đọc ở thư viện lớp, thư viện trường có thể mượn về nhà

-Kể lại câu chuyện cho người thân nghe.

- Giới thiệu một số truyện nói về các con vật nuôi trong nhà

- Ghi vào nhật kí đọc

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....
.....

Thứ Ba ngày 15 tháng 11 năm 2022

Tiết 1

Tiếng Anh

GIÁO VIÊN CHUYÊN DẠY

Tiết 2

Tiếng Việt

VIẾT: CHỮ HOA I, K

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Biết viết chữ viết hoa I, K cỡ vừa và cỡ nhỏ.

- Viết đúng câu ứng dụng: *Kiến tha lâu cũng đầy tổ.*

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.

- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học; Mẫu chữ hoa I, K.

- HS: Vở Tập viết; bảng con.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. Khởi động:

- Cho HS quan sát mẫu chữ hoa: Đây là mẫu chữ hoa gì?

- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

2. Khám phá:

*** Hoạt động 1: Hướng dẫn viết chữ hoa.**

- GV tổ chức cho HS nêu:

+ Độ cao, độ rộng chữ hoa I, K.

+ Chữ hoa I, K gồm mấy nét?

- 1-2 HS chia sẻ.

- 2-3 HS chia sẻ.

- GV chiếu video HD quy trình viết chữ hoa I, K.
- GV thao tác mẫu trên bảng con, vừa viết vừa nêu quy trình viết từng nét.
- YC HS viết bảng con.
- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Nhận xét, động viên HS.

*** Hoạt động 2: Hướng dẫn viết câu ứng dụng.**

- Gọi HS đọc câu ứng dụng cần viết.
- GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng, lưu ý cho HS:
 - + Viết chữ hoa K đầu câu.
 - + Cách nối từ K sang i.
 - + Khoảng cách giữa các con chữ, độ cao, dấu thanh và dấu chấm cuối câu.

*** Hoạt động 3: Thực hành luyện viết.**

- YC HS thực hiện luyện viết chữ hoa I, K và câu ứng dụng trong vở Luyện viết.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Nhận xét, đánh giá bài HS.

3. Vận dụng:

- Hôm nay em học bài gì?
- GV nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

- HS quan sát.
- HS quan sát, lắng nghe.
- HS luyện viết bảng con.

- 3-4 HS đọc.
- HS quan sát, lắng nghe.

- HS thực hiện.

- HS chia sẻ.

Tiết 3

Toán

BÀI 20: LUYỆN TẬP (TR.78)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

*** Kiến thức, kỹ năng:**

- HS thực hiện được cách đặt tính, tính phép cộng có nhớ số có 2 chữ số với số có 2 chữ số
- Áp dụng cộng có nhớ với đơn vị đo

*** Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực tính toán
- Phát triển kỹ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Máy tính, tivi chiếu nội dung bài

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. Khởi động:

- Lớp phó văn nghệ bắt nhịp lớp hát bài.

2. Luyện tập:

Bài 1: Gọi HS đọc YC bài.

- Cả lớp hát và vận động theo nhịp bài hát

+ Muốn tính đúng khi đặt tính lưu ý điều gì?

-HS làm vào vở ô ly

+ Trong phép cộng có nhớ lưu ý điều gì?

Bài 2:

? Muốn sắp xếp tàu ngầm theo thứ tự từ bé đến lớn thì em làm thế nào?

-HS thảo luận nhóm 2 để tính kết quả rồi sắp xếp theo thứ tự từ bé đến lớn.

Bài 3: Gọi HS đọc YC bài.

Muốn biết con đường nào ngắn nhất thì cần làm gì?

- HS làm việc theo cặp

- Nhận xét, đánh giá bài HS.

Bài 4: Gọi HS đọc YC bài.

Yêu cầu HS làm bảng nhóm

-HS làm việc nhóm 4.

3.Vận dụng:

- Trong phép cộng có nhớ lưu ý gì?

- Nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY

Tiết 4

Thể dục

GIÁO VIÊN CHUYÊN DẠY

Buổi chiều:

Tiết 1

Tiếng Việt

NÓI VÀ NGHE: NIỀM VUI CỦA EM

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Nhận biết được các sự việc trong tranh minh họa về niềm vui của các nhân vật trong mỗi tranh.

- Nói được niềm vui của mình và chia sẻ cùng bạn.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển kĩ năng trình bày, kĩ năng giao tiếp, hợp tác nhóm.

- Vận dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. Khởi động:

- Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?

- 1-2 HS chia sẻ.

- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

2. Khám phá:

*** Hoạt động 1: Nói về niềm vui của các nhân vật trong mỗi bức tranh.**

- GV tổ chức cho HS quan sát từng tranh, trả lời câu hỏi:

- Mỗi tranh, 2-3 HS chia sẻ.

- + Tranh vẽ cảnh ở đâu?
- + Trong tranh có những ai?
- + Mọi người đang làm gì?
- Theo em, các tranh muốn nói về điều gì?
- Tổ chức cho HS trình bày trước lớp niềm vui của các nhân vật trong tranh.
- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Nhận xét, động viên HS.

*** Hoạt động 2: Niềm vui của mình và điều làm mình không vui.**

- YC HS nhớ lại những niềm vui của bản thân và điều là bản thân không vui.
- Gọi HS chia sẻ trước lớp; GV sửa cách diễn đạt cho HS.
- Nhận xét, khen ngợi HS.

*** Hoạt động 3: Vận dụng:**

- HDHS nói với người thân về niềm vui của từng thành viên trong gia đình dựa vào sự gần gũi với mỗi người thân đó.
- Nhận xét, tuyên dương HS.

3. Vận dụng:

- Hôm nay em học bài gì?
- Về nhà em hãy viết lại chữ hoa và cụm từ ứng dụng cho người thân xem nhé.
- GV nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

- 1-2 HS trả lời.

- HS thảo luận theo cặp, sau đó chia sẻ trước lớp.

- HS suy nghĩ cá nhân, sau đó chia sẻ với bạn theo cặp.

- HS lắng nghe, nhận xét.

- HS lắng nghe.

- HS chia sẻ.

Tiết 2

Toán*

LUYỆN TẬP CHUNG

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Thực hiện được phép cộng (có nhớ) số có hai chữ số với số có hai chữ số .
 - + Đặt tính theo cột dọc
 - + Tính từ phải sang trái ,lưu ý khi cộng hai số đơn vị thì nhớ 1 chục vào số chục của số hạng thứ nhất .
- Giải được các bài toán thực tế liên quan đến phép cộng đã học.

***Phát triển năng lực và phẩm chất**

- Phát triển năng lực giao tiếp toán học
- Phát triển kỹ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. CHUẨN BỊ:

Hệ thống bài tập:

Bài 1: Đặt tính rồi tính

$$28 + 15$$

$$24 + 59$$

$$16 + 17$$

$$32 + 29$$

$$37 + 29$$

$$38 + 26$$

Bài 2: Điền dấu $>$, $<$, $=$ vào chỗ chấm

$$43 + 28 \dots 53$$

$$46 + 16 \dots 12 + 19$$

$$13 + 39 \dots 32$$

$$19 + 23 \dots 46 + 41$$

Bài 3: Buổi sáng bác An thu hoạch được 59 kg ngô. Buổi chiều bác An thu hoạch được 18 kg ngô. Hỏi cả ngày bác An thu hoạch được tất cả bao nhiêu ki – lô – gam ngô?

Bài 4: Lan có một số kẹo là số tròn chục liền sau của 18. Lan được mẹ cho thêm số kẹo là số liền sau của số bé nhất có hai chữ số. Hỏi Lan có tất cả bao nhiêu chiếc kẹo?

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. Khởi động: Cả lớp hát tập thể

2. Luyện tập:

+HS tự hoàn thành các bài tập trong thời gian 15' rồi chia sẻ với bạn cùng bàn

+ Tổ chức chữa bài

Bài 1: HS trình bày trên bảng con

Bài 2: Muốn điền dấu đúng cần phải làm gì?

Bài 3:

- GV yêu cầu 2 HS phân tích bài toán, tóm tắt bài toán.

- HS báo cáo trên bảng nhóm đã trình bày.

Bài 4: 1 HS báo cáo nội dung bài làm, cả lớp nhận xét và tìm ra cách giải.

3. Vận dụng:

- Nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

Tiết 3

Tự nhiên xã hội *

ÔN TẬP VÀ ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỀ TRƯỜNG HỌC

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Nêu được một số sự kiện được tổ chức ở trường. Biết giữ vệ sinh và an toàn khi tham gia các hoạt động ở trường.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Biết phân công để thực hiện các nhiệm vụ học tập

-Ứng dụng được các kiến thức đã học vào thực tế, tìm tòi, phát hiện và giải quyết các nhiệm vụ có trong cuộc sống.

-Biết cùng nhau giữ an toàn khi tham gia hoạt động ở trường.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:

1. Khởi động: 5'

- Lớp phó văn nghệ bắt nhịp cho lớp hát.

- Cả lớp hát

- GV dẫn dắt vào bài mới.

2. Luyện tập: 27'

Hoạt động 1: Kể tên các sự kiện được tổ chức ở trường

- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi (2')
- HS báo cáo kết quả
- GV nhận xét.

- HS thảo luận N2

-HS báo cáo kết quả

Hoạt động 2: Những việc làm để giữ vệ sinh và an toàn khi tham gia các hoạt động ở trường.

Bước 1: Làm việc cả lớp

- GV yêu cầu một số HS: *Kể lại những việc em đã làm để giữ vệ sinh và an toàn khi tham gia các hoạt động ở trường*

- HS kể

Bước 2: Làm việc nhóm

- GV hướng dẫn HS thảo luận theo nhóm, nhóm trưởng điều khiển các bạn cùng thực hiện yêu cầu ở SGK

- HS thảo luận theo nhóm.

Bước 3: Làm việc cả lớp

- GV mời đại diện các nhóm trình bày
- GV yêu cầu HS nhận xét, đánh giá

- Đại diện nhóm trình bày,

-Nhóm khác nhận xét.

3. Vận dụng: 3'

- Hôm nay em học bài gì?
- GV nhận xét tiết học, tuyên dương HS

- HS chia sẻ.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....
.....

Thứ Tư ngày 16 tháng 11 năm 2022

Tiết 1

Toán

BÀI 20: LUYỆN TẬP (TR.79)

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- HS thực hiện được cách đặt tính, tính phép cộng có nhớ số có 2 chữ số với số có 2 chữ số

- Áp dụng cộng có nhớ trong giải toán lời văn

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực tính toán
- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Máy tính, tivi chiếu nội dung bài

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. Khởi động:

- Lớp phó văn nghệ bắt nhịp lớp hát bài.

2. Luyện tập:

Bài 1:

- + Trong phép cộng có nhớ lưu ý điều gì?

Bài 2: Gọi HS đọc YC bài.

? Muốn biết Đ, S thì làm thế nào

Bài 3: Gọi HS đọc YC bài.

- Nêu cách làm để điền số đúng vị trí

Bài 4: Muốn biết Nam có bao nhiêu viên bi em làm thế nào?

3. Vận dụng:

- Trong phép cộng có nhớ lưu ý gì?
- Nhận xét giờ học.

-Cả lớp hát và vận động theo nhịp bài hát

-HS làm bảng con

-HS làm việc nhóm 2

-HS chơi trò chơi
HS phân tích đề, trình bày bài vào vở- HS đổi chéo vở kiểm tra.

-HS làm việc nhóm 4

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

Tiết 2+3

Tiếng Việt

TIẾT 105+106 :ĐỌC: NHÍM NÂU KẾT BẠN (T1)

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Đọc đúng các từ khó, biết đọc lời nói, lời thoại của các nhân vật.
- Trả lời được các câu hỏi của bài.
- Hiểu nội dung bài: Nhận biết được ý nghĩa, giá trị của tình cảm bạn bè, hiểu vì sao nhím nâu có sự thay đổi từ nhút nhát, trở nên mạnh dạn, thích sống cùng bạn bè.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: phát triển vốn từ chỉ hoạt động, đặc điểm, đặt được câu nói về hoạt động của học sinh.
- Biết yêu quý bạn bè, có tinh thần hợp tác làm việc nhóm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. Khởi động:

- Lớp phó văn nghệ bắt nhịp lớp hát bài
- Kể lại một số điều em cảm thấy thú vị?
- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

2. Khám phá:

*** Hoạt động 1: Đọc văn bản.**

- GV đọc mẫu: giọng đọc tình cảm, ngắt

- Cả lớp hát
- 1-2 HS trả lời.

- Cả lớp đọc thầm.

giọng, nhân giọng đúng chỗ.

- HDHS chia đoạn: 3 đoạn

+ Đoạn 1: Từ đầu đến *vẫn sợ hãi*.

+ Đoạn 2: Tiếp theo đến *cùng tôi nhé*.

+ Đoạn 3: Còn lại.

- Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: *nhút nhát, mạnh dạn, trú ngụ, trang trí....*

- Luyện đọc câu dài: Chúng trải qua / những ngày vui vẻ, / ấm áp vì không phải sống một mình/ giữa mùa đông lạnh giá.

- Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm đôi.

Chú ý quan sát, hỗ trợ HS.

*** Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.**

- GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.90.

- GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện bài 1 trong VBTTV /tr.45.

- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.

- Nhận xét, tuyên dương HS.

3. Vận dụng:

- Hôm nay em học bài gì?

- GV nhận xét giờ học.

- 3 HS đọc nối tiếp.

- HS đọc nối tiếp.

- 2-3 HS đọc.

- HS thực hiện theo nhóm đôi.

- HS lần lượt chia sẻ ý kiến.

- HS trả lời.

- HS chia sẻ.

Tiết 106

1. Khởi động:

-Lớp phó văn nghệ bắt nhịp lớp hát bài

- Cả lớp hát và vận động theo nhịp bài hát

2. Khám phá:

*** Hoạt động 3: Luyện đọc lại.**

- Gọi HS đọc diễn cảm toàn bài. Lưu ý giọng của nhân vật.

- Nhận xét, khen ngợi.

*** Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc.**

Bài 1:

- Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.90.

- Cho HS đọc lại đoạn 3 và quan sát tranh minh họa tình huống.

- Từng cặp đóng vai thể hiện tình huống.

- Tuyên dương, nhận xét.

Bài 2:

- Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.90.

- HDHS đóng vai tình huống

- GV sửa cho HS cách cử chỉ, điệu bộ.

- Nhận xét chung, tuyên dương HS.

- HS luyện đọc cá nhân, đọc trước lớp.

- 2-3 HS đọc.

- HS thể hiện.

- HS đọc.

- HS thực hiện.

3. Vận dụng:

- Hôm nay em học bài gì?
- Về nhà em hãy đọc lại bài đọc cho người thân nghe nhé.
- GV nhận xét giờ học.

- HS chia sẻ.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....
.....

Tiết 4

Tự nhiên xã hội

BÀI 8: ĐƯỜNG VÀ PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG (T2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Kiến thức, kĩ năng

- Kể được tên các loại đường giao thông
- Nêu được một số phương tiện giao thông và tiện ích của chúng.
- Phân biệt được một số loại biển báo giao thông (biển báo chỉ dẫn, biển báo cấm, biển báo nguy hiểm) qua hình ảnh.
- Nêu được quy định khi đi trên một số phương tiện giao thông (xe máy, xe buýt, đò, thuyền).

2. Năng lực

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.
- Biết cách quan sát, trình bày ý kiến của mình về đường giao thông và phương tiện giao thông.
- Thu thập được thông tin về tiện ích của một số phương tiện giao thông.

3. Phẩm chất

Giải thích được sự cần thiết phải tuân theo quy định của các biển báo giao thông.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Ti vi , máy tính trình chiếu bài học

Tranh ảnh về đường giao thông, phương tiện giao thông và biển báo giao thông.

Một số đồ dùng, phương tiện để HS đóng vai.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. Khởi động: 3'

- GV mở bài: Đường giao thông

2. Khám phá:

Hoạt động 3:(10') Một số phương tiện giao thông

Bước 1: Làm việc theo cặp

- GV yêu cầu HS quan sát các hình từ Hình 1 đến Hình 9 SGK trang 43 và trả lời câu hỏi:

+ *Nói tên các loại phương tiện giao thông có trong các hình?*

-HS hát và vận động theo nhịp bài hát

- HS quan sát tranh, trả lời câu hỏi.

+ *Phương tiện đó đi trên loại đường giao thông nào?*

Bước 2: Làm việc cả lớp

- GV mời đại diện một số cặp trình bày kết quả làm việc trước lớp.

- HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời.

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi:

+ *Kể tên một số phương tiện giao thông*

người dân ở địa phương thường đi lại?

Chúng có tiện ích gì?

+ *Em thích đi bằng phương tiện giao thông nào? Vì sao?*

- GV giới thiệu thêm một số hình ảnh về các phương tiện giao thông khác: khinh khí cầu, tàu điện ngầm.

Hoạt động 4: (12') Thu thập thông tin

Bước 1: Làm việc nhóm 6

- GV yêu cầu HS:

+ *Từng cá nhân chia sẻ thông tin mà mình đã thu thập được về phương tiện giao thông và tiện ích của chúng trong nhóm.*

+ *Cả nhóm cùng hoàn thành sản phẩm và khuyến khích các nhóm có tranh ảnh minh họa (có thể trình bày theo từng nhóm: nhóm theo đường giao thông hoặc nhóm theo đặc điểm, tiện ích).*

Bước 2: Làm việc cả lớp

- GV mời đại diện một số cặp trình bày kết quả làm việc trước lớp.

- HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời.

- GV bổ sung và hoàn thiện sản phẩm của các nhóm và tuyên dương nhóm có cách trình bày sáng tạo.

Bước 3: (7') Chơi trò chơi “Đố bạn”

- GV hướng dẫn từng cặp HS chơi trò chơi: Một HS nói đặc điểm, một HS đoán tên phương tiện giao thông.

- GV gọi một số cặp HS lên chơi trước lớp.

Những HS còn lại nhận xét và hoàn thiện cách chơi.

3. Vận dụng: 3' Hôm nay chúng ta học bài gì? Qua bài học em nắm được gì?

- Nhận xét tiết học

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....
.....

- Đại diện trình bày

- Nhóm khác bổ sung

- HS trả lời:

- HS trao đổi, làm việc theo nhóm.

- HS trình bày - Nhận xét

- HS chơi trò chơi:

A: *Phương tiện giao thông nào có hai bánh, không gây ô nhiễm môi trường?*

B: *Đó là xe đạp.*

-HS trả lời

Buổi chiều:

Tiết 1

Tiếng Việt

NGHE- VIẾT: NHÍM NÂU KẾT BẠN

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu.
- Làm đúng các bài tập chính tả.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Biết quan sát và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả.
- HS có ý thức chăm chỉ học tập.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. Khởi động:

- Lớp phó văn nghệ bắt nhịp lớp hát bài

-Cả lớp hát và vận động theo nhịp bài hát

2.Khám phá:

*** Hoạt động 1: Nghe – viết chính tả.**

- GV đọc đoạn chính tả cần nghe viết.
- Gọi HS đọc lại đoạn chính tả.
- GV hỏi:
 - + Đoạn viết có những chữ nào viết hoa?
 - + Đoạn viết có chữ nào dễ viết sai?
- HDHS thực hành viết từ dễ viết sai vào bảng con.
- GV đọc cho HS nghe viết.
- YC HS đổi vở soát lỗi chính tả.
- Nhận xét, đánh giá bài HS.

- HS lắng nghe.

- 2-3 HS đọc.

- 2-3 HS chia sẻ.

- HS luyện viết bảng con.

- HS nghe viết vào vở ô li.

- HS đổi chép theo cặp.

*** Hoạt động 2: Bài tập chính tả.**

- Gọi HS đọc YC bài 3,4,5.
- HDHS hoàn thiện vào VBTTV/ tr.46.

- 1-2 HS đọc.

- HS làm bài cá nhân, sau đó đổi chéo kiểm tra.

- GV chữa bài, nhận xét.

3.Vận dụng:

- Hôm nay em học bài gì?
- Về nhà em hãy nhờ mẹ đọc lại bài chính tả cho chúng ta viết lại nhé.
- GV nhận xét giờ học.

- HS chia sẻ.

Tiết 2

Tiếng Việt

TIẾT 108: TỪ NGỮ CHỈ ĐẶC ĐIỂM, HOẠT ĐỘNG. CÂU NÊU HOẠT ĐỘNG

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Tìm được từ ngữ chỉ hoạt động, đặc điểm.

- Đặt được câu về hoạt động theo mẫu.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển vốn từ chỉ hoạt động, đặc điểm.

- Rèn kĩ năng đặt câu.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. Khởi động:

-Lớp phó văn nghệ bắt nhịp lớp hát bài

-Cả lớp hát và vận động theo nhịp bài hát

2.Khám phá:

*** Hoạt động 1: Tìm từ ngữ chỉ hoạt động, đặc điểm.**

Bài 1: GV gọi HS đọc YC bài.

- 2 HS đọc.

- Bài yêu cầu làm gì?

- 1-2 HS trả lời.

+ Từ ngữ chỉ hoạt động: nhường bạn, giúp đỡ, chia sẻ.

+ Từ ngữ chỉ đặc điểm: hiền lành, chăm chỉ, tươi vui.

- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.

- HS thực hiện làm bài cá nhân.

- GV chữa bài, nhận xét.

- Nhận xét, tuyên dương HS.

Bài 2: Gọi HS đọc YC.

- 2 HS đọc.

- Bài YC làm gì?

- 1-2 HS trả lời.

- Gọi HS nêu lại các từ chỉ hoạt động ở bài 1.

- HS thực hiện nhóm đôi.

- GV tổ chức HS trao đổi theo nhóm đôi, quan sát tranh để lựa chọn các từ ngữ cần điền.

- YC HS làm bài vào VBT bài 6/ tr.47.

- HS làm.

- Đại diện các nhóm trình bày trước lớp.

- HS chia sẻ câu trả lời.

- Nhận xét, khen ngợi HS.

*** Hoạt động 2: Viết câu về hoạt động.**

Bài 3: Gọi HS đọc YC bài 3.

- HS đọc.

- HDHS đặt câu theo nội dung của từng bức tranh.

- HS đặt câu (Bạn Lan cho bạn Hải mượn bút).

- Nhận xét, tuyên dương HS.

- HS thực hiện.

- YC HS làm bài vào VBT bài 7/ tr.47.

- Gọi HS đọc bài làm của mình.

- Nhận xét, chữa cách diễn đạt.

3.Vận dụng: Hôm nay em học bài gì?

- HS chia sẻ.

- GV nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY

.....
.....

Tiết 3

Toán*

LUYỆN TẬP CHUNG

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

****Kiến thức, kĩ năng:**

- HS thực hiện được phép cộng (có nhớ) số có hai chữ số với số có hai chữ số;
- Giải được các bài toán thực tế liên quan đến phép cộng trong phạm vi đã học

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực tính toán.
- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. CHUẨN BỊ:

- Hệ thống bài tập

Bài 1: Tính

$$29 \text{ kg} + 42 \text{ kg}$$

$$36 \text{ kg} + 45 \text{ kg}$$

$$38 \text{ kg} + 45 \text{ kg}$$

$$57 \text{ kg} + 35 \text{ kg}$$

$$58 \text{ kg} + 22 \text{ kg}$$

$$38 \text{ kg} + 47 \text{ kg}$$

Bài 2: Tính

$$44 + 26 - 22$$

$$52 + 38 - 32$$

$$29 + 62 - 11$$

$$43 + 37 - 12$$

Bài 3: Vâng lời Bụt, anh Khoai đi đốn cây tre thứ nhất được 38 đọt tre, cây tre thứ hai nhiều hơn cây tre thứ nhất 12 đọt.

a) Hỏi cây tre thứ hai anh Khoai đốn có bao nhiêu đọt tre?

b) Hỏi anh Khoai còn cần thêm bao nhiêu đọt tre nữa thì đủ 100 đọt tre?

Bài 4: Tìm tổng của số liền trước số bé nhất có 2 chữ số với số liền sau của nó?

1. Khởi động: Cả lớp hát tập thể

2. Luyện tập:

+HS tự hoàn thành các bài tập trong thời gian 15' rồi chia sẻ với bạn cùng bàn

+ Tổ chức chữa bài

Bài 1: HS làm bảng con

GV lưu ý HS phép cộng có nhớ có kèm theo đơn vị đo

Bài 2: HS làm bảng nhóm

3 nhóm lên bảng trình bày.

Lưu ý cách trình bày phép tính có 2 dấu tính.

Bài 3:

- GV yêu cầu 2 HS phân tích bài toán, tóm tắt bài toán.

- HS báo cáo trên bảng nhóm đã trình bày.

Bài 4: 1 HS báo cáo nội dung bài làm, cả lớp nhận xét và tìm ra cách giải.

3. Vận dụng:

- Nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY

+HS tự hoàn thành các bài tập trong thời gian 15' rồi chia sẻ với bạn cùng bàn

- HS làm bảng con

-HS thảo luận nhóm 4 và trình bày vào bảng nhóm

-HS hoạt động theo cặp và cá nhân

- HS thực hiện

-HS báo cáo

- HS lắng nghe.

Thứ Năm ngày 17 tháng 11 năm 2022

Tiết 1+4

Thể dục + Tiếng Anh
GIÁO VIÊN CHUYÊN DẠY

Tiết 2

Toán
BÀI 21: LUYỆN TẬP CHUNG (Tr. 80)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kỹ năng:**

- HS thực hiện được cách đặt tính, tính phép cộng có nhớ số có 2 chữ số với số có 2 chữ số (một chữ số)
- Áp dụng cộng có nhớ với đơn vị đo, giải toán có lời văn

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực tính toán
- Phát triển kỹ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Máy tính, tivi chiếu nội dung bài

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. Khởi động:

- Lớp phó văn nghệ bắt nhịp lớp hát bài

2. Luyện tập:

Bài 1: Gọi HS đọc YC bài.

- + Muốn tính đúng khi đặt tính đúng lưu ý điều gì?

- + Trong phép cộng có nhớ lưu ý điều gì?

Bài 2: Gọi HS đọc YC bài.

- + Cho HS phân biệt con bê và con nghé
- + Nêu cách tìm cân nặng của con nghé.
- + Trình bày bài vào vở

Bài 3: Gọi HS đọc YC bài.

- Nêu cách tìm số cân nặng của con lợn

Bài 4: Gọi HS đọc YC bài.

- Yêu cầu HS làm bài
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- ? Muốn biết mỗi bạn xách được bao nhiêu lít nước ta làm như thế nào?

- Nhận xét, đánh giá bài HS.

Bài 5: Gọi HS đọc YC bài.

- Bài yêu cầu làm gì?
- Yêu cầu HS làm bài
- GV cho HS đọc lại dãy số trong bài?
- ? Nhận xét các số trong bài?

- Cả lớp hát và vận động theo nhịp bài hát

- HS quan sát tranh về bê và nghé

+ HS phân tích bài toán theo cặp

+ Trình bày bài vào vở

- HS làm việc theo cặp để tìm số cân nặng của con lợn.

- HS làm việc theo nhóm 4.

HS làm việc cá nhân.

3. Vận dụng:

- Trong phép cộng có nhớ lưu ý gì?
- Nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY

Tiết 3

Tiếng Việt

TIẾT 109: VIẾT ĐOẠN VĂN KỂ VỀ MỘT GIỜ RA CHƠI

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

*** Kiến thức, kĩ năng:**

- Viết được 3-4 câu kể về một giờ ra chơi ở trường em.
- Tự tìm đọc, chia sẻ với bạn về hoạt động của học sinh ở trường em yêu thích.

*** Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển kĩ năng viết đoạn văn.
- Biết bày tỏ cảm xúc, tình cảm qua bài.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. Khởi động:

- Lớp phỏ văn nghệ bắt nhịp lớp hát bài

2. Dạy bài mới:

*** Hoạt động 1: Luyện viết đoạn văn.**

Bài 1: GV gọi HS đọc YC bài.

- Bài yêu cầu làm gì?
- YC HS quan sát tranh, hỏi:
+ Tranh vẽ gì?

- HDHS làm việc theo nhóm bốn dựa vào tranh và liên hệ thực tế ở trường để kể tên một số hoạt động của học sinh trong giờ ra chơi.

- GV gọi HS chia sẻ.
- Nhận xét, tuyên dương HS.

Bài 2: GV gọi HS đọc YC bài.

- Bài yêu cầu làm gì?
- GV đưa ra đoạn văn mẫu, đọc cho HS nghe.
- HDHS viết đoạn văn.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Gọi HS đọc bài làm của mình.
- Nhận xét, chữa cách diễn đạt.

3. Vận dụng: Hôm nay em học bài gì?

- Về nhà em hãy đọc lại bài văn cho người thân nghe nhé.

- Cả lớp hát và vận động theo nhịp bài hát

- 1 HS đọc.
- 1-2 HS trả lời.

- 2-3 HS trả lời:
- HS thực hiện.

- HS chia sẻ.

- 1 HS đọc.
- 1-2 HS trả lời.
- HS lắng nghe, hình dung cách viết.
- HS làm bài.

- HS chia sẻ.

- GV nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY

Buổi chiều:

Tiết 1+2 Âm nhạc* + Kỹ năng sống
GIÁO VIÊN CHUYÊN DẠY

Tiết 3

Đạo đức

BÀI 3: KÍNH TRỌNG THẦY GIÁO, CÔ GIÁO (TIẾT 2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kỹ năng:**

- Củng cố, khắc sâu kiến thức đã học để thực hành xử lý tình huống cụ thể.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Rèn năng lực phát triển bản thân, điều chỉnh hành vi.

- Hình thành phẩm chất nhân ái, chăm chỉ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. Khởi động:

- GV mở bài: Ngày đầu tiên đi học

- Nêu việc làm thể hiện sự kính trọng thầy giáo, cô giáo?

- Nhận xét, tuyên dương HS.

2. Khám phá:

2.1. Giới thiệu bài:

2.2. Luyện tập:

***Bài 1: Xác định việc làm đồng tình hoặc không đồng tình.**

- GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.16, YC thảo luận nhóm đôi, nêu việc nên làm hoặc không nên làm, giải thích Vì sao.

- Tổ chức cho HS chia sẻ từng tranh.

- GV chốt câu trả lời.

- Nhận xét, tuyên dương.

***Bài 2: Xử lý tình huống.**

- YC HS quan sát tranh sgk/tr.17, đồng thời gọi HS đọc lần lượt 2 tình huống của bài.

- YCHS thảo luận nhóm 4 đưa ra cách xử lý

- Cả lớp hát và vận động theo nhịp bài hát

2-3 HS nêu.

- HS thảo luận theo cặp.

- 2-3 HS chia sẻ.

+ Tranh 1: đồng tình vì thể hiện sự lễ phép với thầy, cô giáo.

+ Tranh 2: không đồng tình vì các bạn tranh sách vở gây ồn ào trong giờ học.

+ Tranh 3: đồng tình vì bạn nhỏ biết hỏi thăm thầy giáo khi thầy bị đau tay.

- 3 HS đọc.

- HS thảo luận nhóm 4:

tình huống và phân công đóng vai trong nhóm.

- Tổ chức cho HS chia sẻ và đóng vai.
- Nhận xét, tuyên dương HS.

***Bài 3: Đưa ra lời khuyên cho bạn.**

- YC HS quan sát tranh sgk/tr.13, đọc lời thoại ở mỗi tranh.
- Tổ chức cho HS chia sẻ từng tranh: Em sẽ khuyên bạn điều gì?

- Nhận xét, tuyên dương.

2.3. Vận dụng:

- GVHD HS cách làm thiệp tặng thầy giáo, cô giáo.
- HS thực hành làm thiệp
- GV khuyến khích, động viên HS chia sẻ những việc em đã và sẽ làm thể hiện sự kính trọng, biết ơn thầy giáo, cô giáo.

***Thông điệp:**

- Gọi HS đọc thông điệp sgk/tr.17.
- Nhắc HS ghi nhớ và vận dụng thông điệp vào cuộc sống.

3.Vận dụng:Hôm nay em học bài gì?

- Về nhà hãy vận dụng bài học vào cuộc sống.
- Nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY

.....
.....

Thứ Sáu ngày 18 tháng 11 năm 2022

Tiết 1+4: Âm nhạc + Mỹ thuật

GIÁO VIÊN CHUYÊN DẠY

Tiết 2

Toán

TIẾT 55: BÀI 21: LUYỆN TẬP CHUNG (T2)

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- củng cố cho HS kĩ năng thực hiện phép cộng (có nhớ) số có hai chữ số với số có một chữ số hoặc với số có hai chữ số.
- Vận dụng vào giải toán có lời văn.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực tính toán.
- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận khi trình bày bài.
- Hứng thú môn toán.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. Khởi động:

- Lớp phỏ văn nghệ bắt nhịp lớp hát bài.

2. Khám phá:

2.1. Giới thiệu bài

- Nêu mục tiêu bài học.

2.2. Luyện tập:

Bài 1: Đặt tính rồi tính:

- Gọi HS đọc YC bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- GV HDHS thực hiện lần lượt các YC:

$$41 + 19 \quad 67 + 3 \quad 76 + 14$$

- Yêu cầu HS tự làm bài vào vở .

Bài 2 : Gọi HS đọc YC bài.

+ Muốn biết đường bay của bạn nào dài nhất ta làm như thế nào?

- Yêu cầu HS thảo luận nhóm bàn tìm ra đường bay của 3 con vật là bao nhiêu và từ đó chỉ ra đường bay con vật nào dài nhất.
- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.

Bài 3: Gọi HS đọc đề bài.

- Yêu cầu HS giải bài toán. 1,2 HS lên bảng làm.

- Nhận xét bài làm của bạn.
- Bài toán này thuộc dạng toán gì ?
- Nhận xét, đánh giá bài HS.

Bài 4: Gọi HS đọc YC bài.

- Bài yêu cầu làm gì?
- Yêu cầu HS quan sát kĩ mực nước vào ba bể cá và TLCH:

+ Mực nước ở bể cá B cao hơn mực nước bể cá A bao nhiêu xăng - ti - mét?

+ Mực nước ở bể cá C cao hơn bể cá A bao nhiêu xăng - ti - mét?

(Để tính được bể cá C cao hơn bể cá A bao nhiêu xăng ti mét ta phải dựa vào cả bể cá nào ?)

+ Tiếp tục Nam bỏ một số viên đá cảnh vào bể B thì mực nước ở bể B tăng thêm 5cm.

Hỏi lúc này bể B cao hơn bể A bao nhiêu

-Cả lớp hát và vận động theo nhịp bài hát.

- HS làm bài vào vở.

- HS thảo luận nhóm bàn và báo cáo trước lớp.

-HS làm bài vào vở và chữa bài trên lớp.

HS làm việc nhóm 4 và báo cáo trước lớp.

xăng ti mét?

- GV nhận xét, khen ngợi HS hăng hái phát biểu bài.

3. Vận dụng:

- Nhận xét giờ học.

- Trao đổi với người thân nội dung bài học

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY

Tiết 3

Tiếng Việt

TIẾT 110: ĐỌC MỞ RỘNG

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Tìm đọc mở rộng được bài thơ, câu chuyện hoặc bài báo viết về thầy cô.
- Đọc đúng, rõ ràng bài đọc mở rộng về thầy cô do GV hoặc HS chuẩn bị, biết ngắt nghỉ, nhấn giọng phù hợp.
- Trả lời được các câu hỏi có liên quan đến bài đọc.
- Biết chia sẻ những trải nghiệm, suy nghĩ, cảm xúc có liên quan đến bài đọc; trao đổi về nội dung của bài đọc và các chi tiết trong tranh.
- Phát triển năng lực sử dụng ngôn ngữ trong việc kể, tả về đặc điểm của các sự vật quen thuộc, gần gũi ở xung quanh.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học. Phiếu hoặc sách, truyện phục vụ cho đọc mở rộng.

- HS: Sách, truyện phục vụ cho đọc mở rộng

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:

1. Khởi động: 5'

- Lớp phó văn nghệ bắt nhịp lớp hát bài.

2. Hoạt động 1. (15') Đọc bài thơ, câu chuyện hoặc bài báo về thầy cô

- GV giúp HS nắm vững yêu cầu của bài tập.
(Trong buổi học trước, GV đã giao nhiệm vụ cho HS tìm đọc bài thơ, câu chuyện hoặc bài báo về thầy cô. GV có thể chuẩn bị một số VB phù hợp (có thể lấy từ tủ sách của lớp) và cho HS đọc ngay tại lớp.)

+ Nêu những câu thơ, câu văn yêu thích trong bài đọc.

- Lớp hát và vận động theo bài hát.

- HS đọc yêu cầu của bài tập.

- Làm việc nhóm:

+ Các thành viên nêu tên bài thơ, câu chuyện, bài báo về thầy cô mình đã tìm được.

+ Cả nhóm cử một bạn đọc cho cả nhóm nghe (hoặc mỗi bạn đọc thầm bài thơ, câu chuyện, bài báo về thầy cô mình tìm được).

*** Hoạt động 2. (12')**Chép lại những câu thơ, câu văn yêu thích trong bài đọc.

- GV tổ chức cho HS làm việc cá nhân: Chép lại những câu thơ, câu văn yêu thích trong bài đọc.

- GV bao quát lớp chép bài.

- GV động viên, khuyến khích HS làm tốt, giúp đỡ HS yếu viết bài.

3.Vận dụng: 3'- GV tóm tắt những nội dung chính. Sau bài 12 – Danh sách học sinh, các em đã:

- Biết cách đọc bản danh sách, hiểu được tác dụng của việc lập danh sách.

- Viết bài chính tả và làm bài tập chính tả.

- Nhận biết từ chỉ sự vật và từ chỉ đặc điểm.

- Biết lập danh sách tổ.

- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY

Buổi chiều:

Tiết 1+2+3:

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

CHÀO MỪNG NGÀY NHÀ GIÁO VIỆT NAM 20-11

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Kể được những tình huống mâu thuẫn với bạn mà mình không thể tự giải quyết được, phải tìm kiếm sự hỗ trợ của thầy cô.

-Giới thiệu được về Sao Nhi đồng của mình.

-Tham gia một số trò chơi để chia sẻ về hoạt động và ý nghĩa của Sao Nhi đồng đối với bản thân.

-Rèn luyện cho HS về ý thức, tinh thần, thái độ yêu Sao và yêu Đội; hình thành thói quen tốt, hành vi tốt đối với Sao và Đội; từ đó làm nền tảng cho các em tiến lên Đội, phấn đấu trở thành Đội viên tốt.

-HS có khả năng tự nhận xét và đánh giá bản thân về những điều đã đạt được sau khi tham gia các hoạt động của chủ đề Trường tiểu học.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Có kĩ năng tìm kiếm sự hỗ trợ từ thầy cô.

-Nêu được một số nội dung, hoạt động của Sao Nhi đồng; chia sẻ cảm xúc của bản thân khi tham gia sinh hoạt Sao Nhi đồng.

-Tham gia trò chơi, nâng cao tinh thần tập thể.

-HS tự đánh giá những điều đã đạt được sau khi tham gia các hoạt động của chủ đề Trường tiểu học.

-Trả lời được câu hỏi GV đặt ra.

- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

- HS làm việc cá nhân: Chép lại những câu thơ, câu văn yêu thích trong bài đọc.

- HS chép bài.

- HS, GV nhận xét.

- HS nhắc lại những nội dung đã học.

- HS nêu ý kiến về bài học (Em thích hoạt động nào? Em không thích hoạt động nào? Vì sao?).

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Máy tính, tivi chiếu nội dung bài

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:

1. Khởi động: 5'

- Lớp phó văn nghệ bắt nhịp cho lớp hát bài.
- GV dẫn dắt vào bài mới.

2. Khám phá: 25'

*Hoạt động 1: Thực hành tìm kiếm sự hỗ trợ từ thầy cô

- GV chia lớp thành các nhóm.
- GV phổ biến nhiệm vụ làm việc nhóm:
 - + Quan sát tranh và thảo luận về cách xử lí của bạn Tú. Tình huống trong được đưa ra là: Giờ ra chơi, Nam lấy quả bóng của Tú để chơi mà không chịu trả lại cho Tú.
 - + Các nhóm sẽ thể hiện cách xử lí tình huống thông qua đóng vai.
- GV mời các nhóm lên trước lớp đóng vai thể hiện cách xử lí tình huống,
- GV mời các nhóm còn lại quan sát, lắng nghe và nhận xét. GV đưa ra kết luận.
- GV mời HS chia sẻ về những điều bản thân học được sau khi đóng vai xử lí tình huống.

Kết luận: Các em hãy mạnh dạn tìm đến sự hỗ trợ từ thầy cô, bạn bè khi không tự giải quyết được mâu thuẫn với bạn.

- GV khuyến khích HS hãy tự thực hiện tìm kiếm sự hỗ trợ từ thầy cô, bạn bè khi không tự giải quyết được mâu thuẫn với bạn.

Hoạt động 2: Sao Nhi đồng của chúng em

*Giới thiệu được về Sao Nhi đồng của mình.

- Nhớ và nêu lại một số nội dung, hoạt động của Sao Nhi đồng.
- Chia sẻ cảm xúc của bản thân khi tham gia sinh hoạt Sao Nhi đồng.

HS thảo luận cặp đôi theo các câu hỏi gợi ý sau:

- Tên Sao của nhóm bạn là gì? Anh (chị) phụ trách Sao của bạn là ai?
- Bạn thích tham gia

- Tên Sao của nhóm bạn là gì?
- Anh (chị) phụ trách Sao của bạn là ai?



- Cả lớp hát và vận động theo nhịp bài hát.

-HS thảo luận

- HS đóng vai.

- HS chia sẻ.

- HS lắng nghe, tiếp thu.

- HS lắng nghe, thực hiện

- HS chia sẻ.

-HS nêu lại một số nội dung hoạt động của Sao Nhi đồng.

-HS chia sẻ

-Thảo luận nhóm đôi

của ai?

có

gia

hoạt động sinh hoạt Sao không? Vì sao?

-1 số nhóm lên chia sẻ.

- GV mời một số cặp HS lên chia sẻ trước lớp.

- GV và HS nhận xét. GV khen ngợi một số cặp chia sẻ tốt và tự tin trước lớp.

-HS lắng nghe

Kết luận:*Khi sinh hoạt Sao Nhi đồng, các em sẽ được tham gia nhiều hoạt động tập thể, phấn đấu trở thành con ngoan, trò giỏi, bạn tốt, cháu ngoan Bác Hồ.*

-HS lắng nghe

*** Tạo hình ảnh Sao của em**

- GV phổ biến luật chơi: *Mỗi Sao sẽ chọn cho mình một cách tạo dáng và chào ấn tượng trước lớp. Sao nào có cách tạo dáng sáng tạo, vui vẻ nhất sẽ là đội thắng cuộc.*

-HS làm theo hướng dẫn

- GV chia lớp thành các nhóm tương ứng với các thành viên trong một Sao.



-Các Sao thảo luận

- GV hướng dẫn mỗi Sao sẽ thảo luận nhóm và lên trước lớp thể hiện cách tạo dáng của Sao mình.

-HS lắng nghe

- GV và HS nhận xét và bình chọn nhóm tạo dáng ấn tượng nhất.

Kết luận: *Mỗi Sao là một tập thể nhỏ, cùng gắn bó, giúp đỡ nhau học tập và rèn luyện. Các em cần thể hiện tinh thần đoàn kết và vui vẻ giữa các thành viên trong Sao.*

-HS thảo luận nhóm đôi

Hoạt động 3: Điều em học được từ chủ đề Trường Tiểu học

- GV tổ chức cho HS thảo luận cặp đôi về những

hoạt động và cảm xúc của HS khi tham gia chủ đề Trường tiểu học.

- GV tổ chức cho HS tự đánh giá những điều đã đạt được sau khi tham gia các hoạt động của chủ đề Trường tiểu học bằng cách trả lời câu hỏi:

+ *Em thích hoạt động nào nhất trong chủ đề này? Tại sao?*

+ *Em thích nhưng hoạt động nào trong sinh hoạt Sao?*

+ *Em đã làm gì để duy trì nền nếp học tập?*

+ *Em sẽ làm gì để học tập tốt hơn?*

3. Vận dụng: 3' Hôm nay học bài gì?

- GV nhận xét tiết học, tuyên dương, động viên HS

-HS tự đánh giá. Trả lời các câu hỏi

-HS chia sẻ
-HS lắng nghe.

Nhận xét, đánh giá của người kiểm tra:

Soạn đúng KH, thời gian quy định.

11/11/2022

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Bùi Quý Hữu